

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 388/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phương H, sinh năm 1988

Thường trú: 328/17 Đường M, Phường L, Quận C, TP. Hồ Chí Minh.

Liên lạc: 12/76E Đường X, Phường Y, Quận C, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hải A, sinh năm 1986

Địa chỉ: 12/76E Đường X, Phường Y Quận C, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Phương H và ông Nguyễn Hải A, (Giấy chứng nhận kết hôn số: 104/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường T, Quận P, TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 09/10/2015).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Phương N, sinh ngày 29/3/2016. Hai bên thỏa thuận: Giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên thỏa thuận tự giải quyết.

Ông Hải A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông Hải A không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung vợ chồng: Bà Nguyễn Phương H và ông Nguyễn Hải A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí Tòa án: Bà Nguyễn Phương H tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/00024508 ngày 06/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Hoàn trả cho bà H số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà H đã nộp xong án phí.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Thúy